

*KICK-OFF SYMPOSIUM ON "REDUCING GHG THROUGH WATER SMART  
LIFESTYLE IN DA NANG, VIETNAM"  
Da Nang University of Technology, November 18th 2015*

# **KẾ HOẠCH THOÁT NƯỚC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG ĐẾN 2030**

## **MASTER PLAN FOR SEWERAGE AND DRAINAGE SYSTEM IN DA NANG CITY BY 2030**

Department of Construction (DOC),  
Da Nang People's Committee

# Main Contents

1. General introduction about Da Nang City
2. Current status on sewerage system in Da Nang
3. Current status on drainage system in Da Nang
4. Factors affecting environmental sanitation and water safety.
5. Policy and implementation plan for 2030

# 1. Giới thiệu chung về thành phố Đà Nẵng

## (General introduction about Da Nang City)

- Diện tích tự nhiên khoảng 1.255km<sup>2</sup> trong đó có 06 quận gồm:

- Hai Chau
- Thanh Khe
- Lien Chieu
- Cam Le
- Son Tra
- Ngu Hanh Son

và 02 huyện:

- Hoa Vang
- Hoang Sa

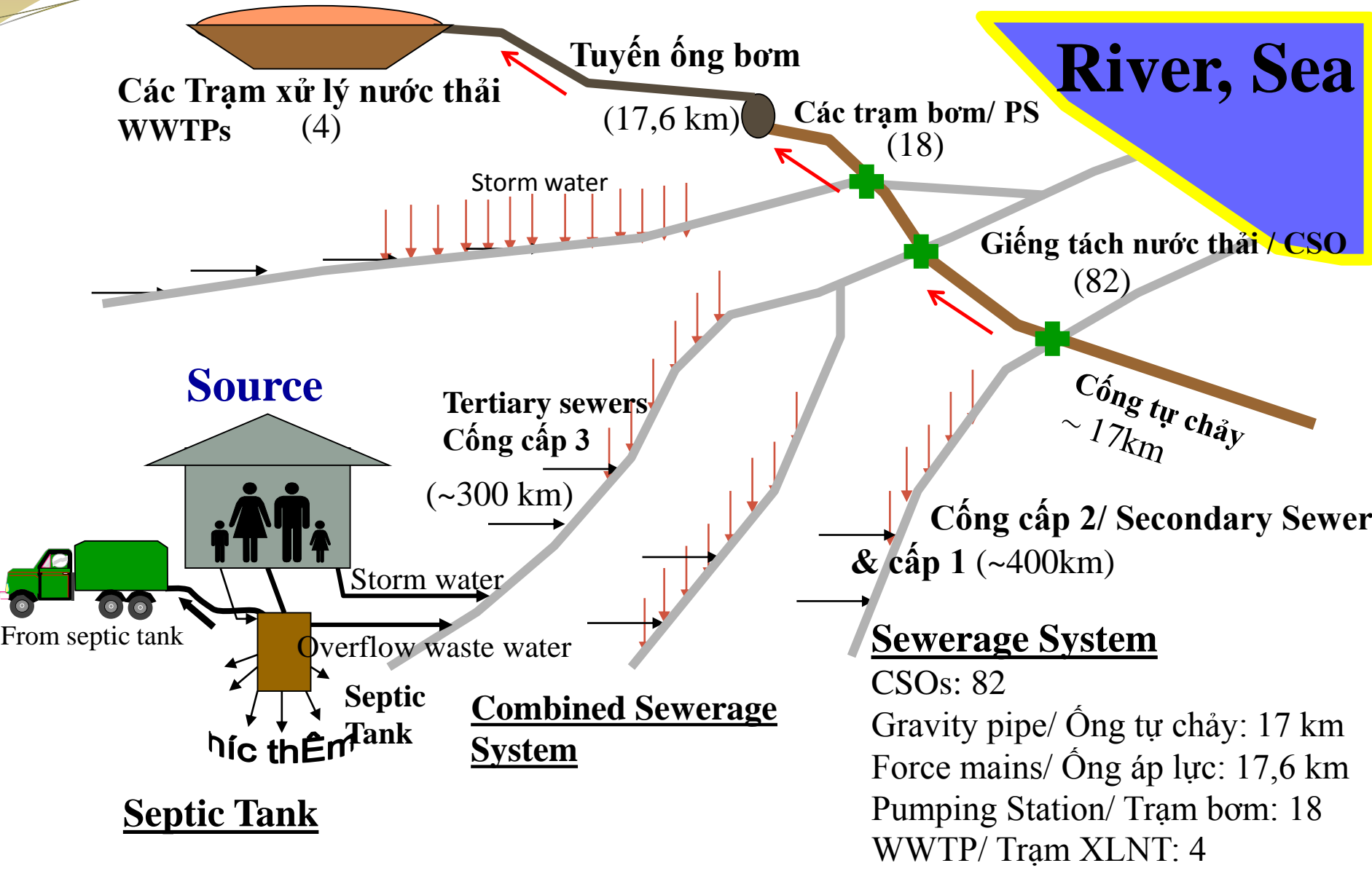


Year	Male	Female	Total
2000	334,941	352,993	687,934
2010	450,761	475,257	926,018
2013	506,942	460,857	967,800
2025	1,090,909	909,090	2,000.000

## 2. Hiện trạng thoát nước thải tại TPĐà Nẵng (Current status on sewerage system in Da Nang)

- Hệ thống thoát nước thải hiện có ở TP Đà Nẵng chủ yếu là hệ thống thoát nước chung. Nước thải của thành phố được thu gom bằng tuyến cống bao ven biển, ven sông, ven hồ qua các giếng chuyển dòng (CSO) tại các cửa xả. Chỉ có một phần rất ít các khu quy hoạch mới là có hệ thống thu gom riêng về trạm xử lý nước thải (TXLNT).
- Hầu hết các hộ gia đình đều có bể phốt. Đối với bể phốt hộ gia đình, chỉ có một tỉ lệ nhỏ nước thải đầu ra được đấu nối trực tiếp vào hệ thống thoát nước, số còn lại để ngấm trực tiếp từ bể phốt xuống nền đất
- Chất lượng nước thải đầu ra từ các bể phốt có nồng độ BOD<sub>5</sub> thấp
- Đối với nước nhà bếp, tắm giặt, rửa khoảng 46% hộ gia đình đấu nối vào hệ thống thoát nước về trạm xử lý nước thải
- Đối với nước từ bể tự hoại là 8,7% hộ gia đình nối vào hệ thống thoát nước về trạm xử lý nước thải

# Layout of drainage and sewerage system



**The existing sewerage system**  
**Hệ thống nước thải hiện hữu**

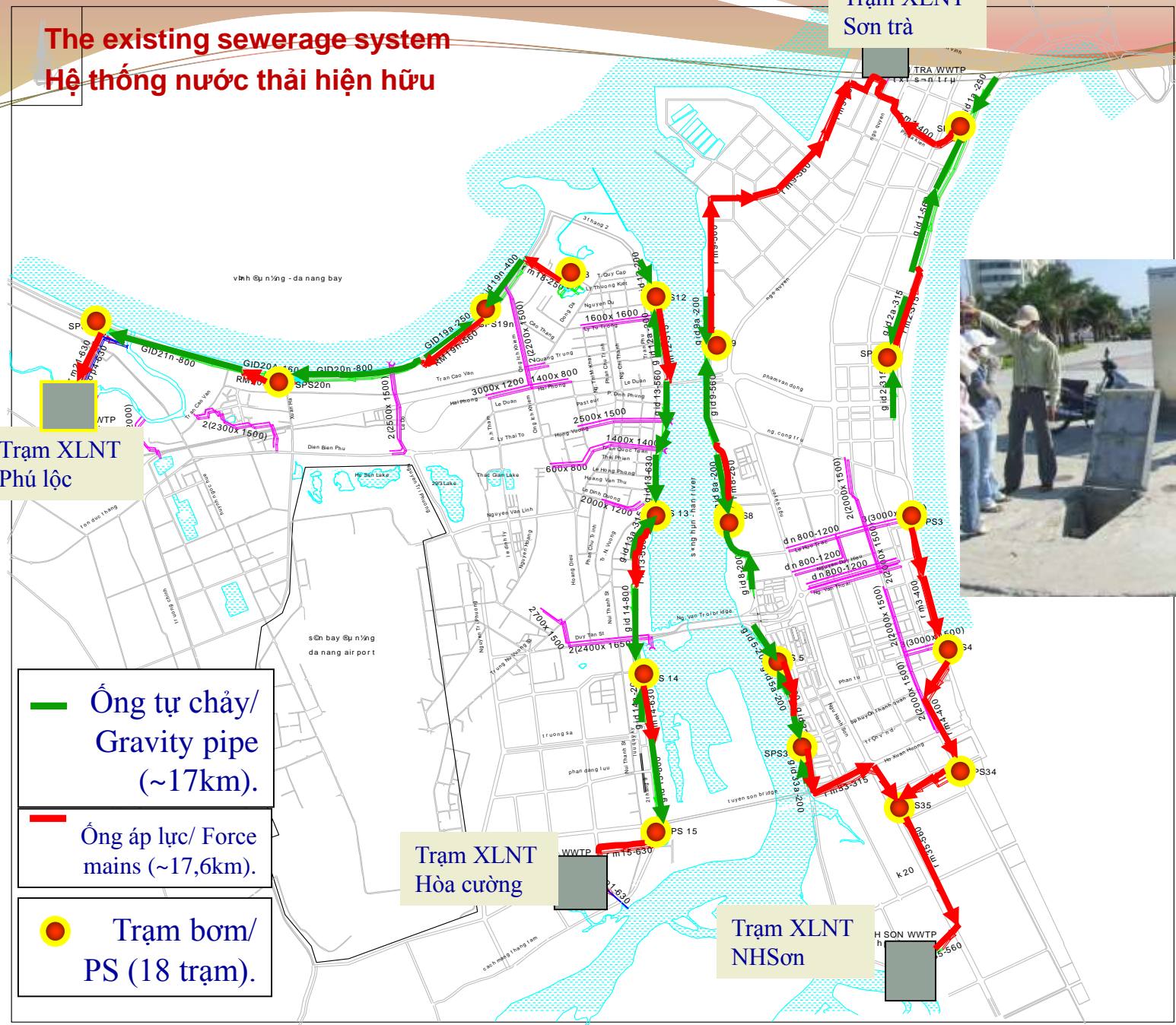
Trạm XLNT  
 Sơn trà

Trạm XLNT  
 Phú lộc

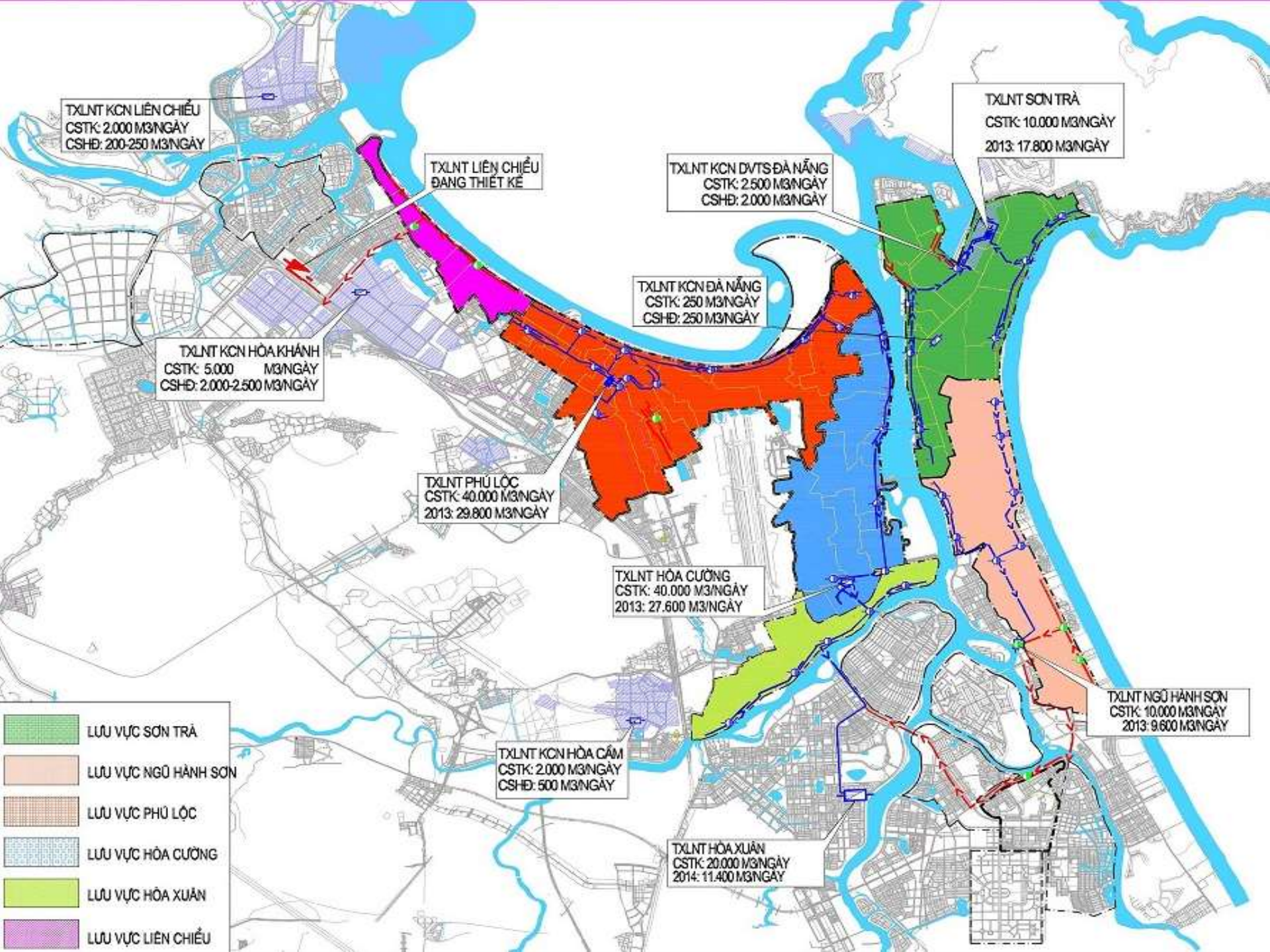
- Ống tự chảy/  
Gravity pipe  
(~17km).
- Ống áp lực/ Force  
mains (~17,6km).
- Trạm bơm/  
PS (18 trạm).

Trạm XLNT  
 Hòa cường

Trạm XLNT  
 NHSon







# 3. Hiện trạng hệ thống thoát nước mưa

(Current status on drainage system in Da Nang)

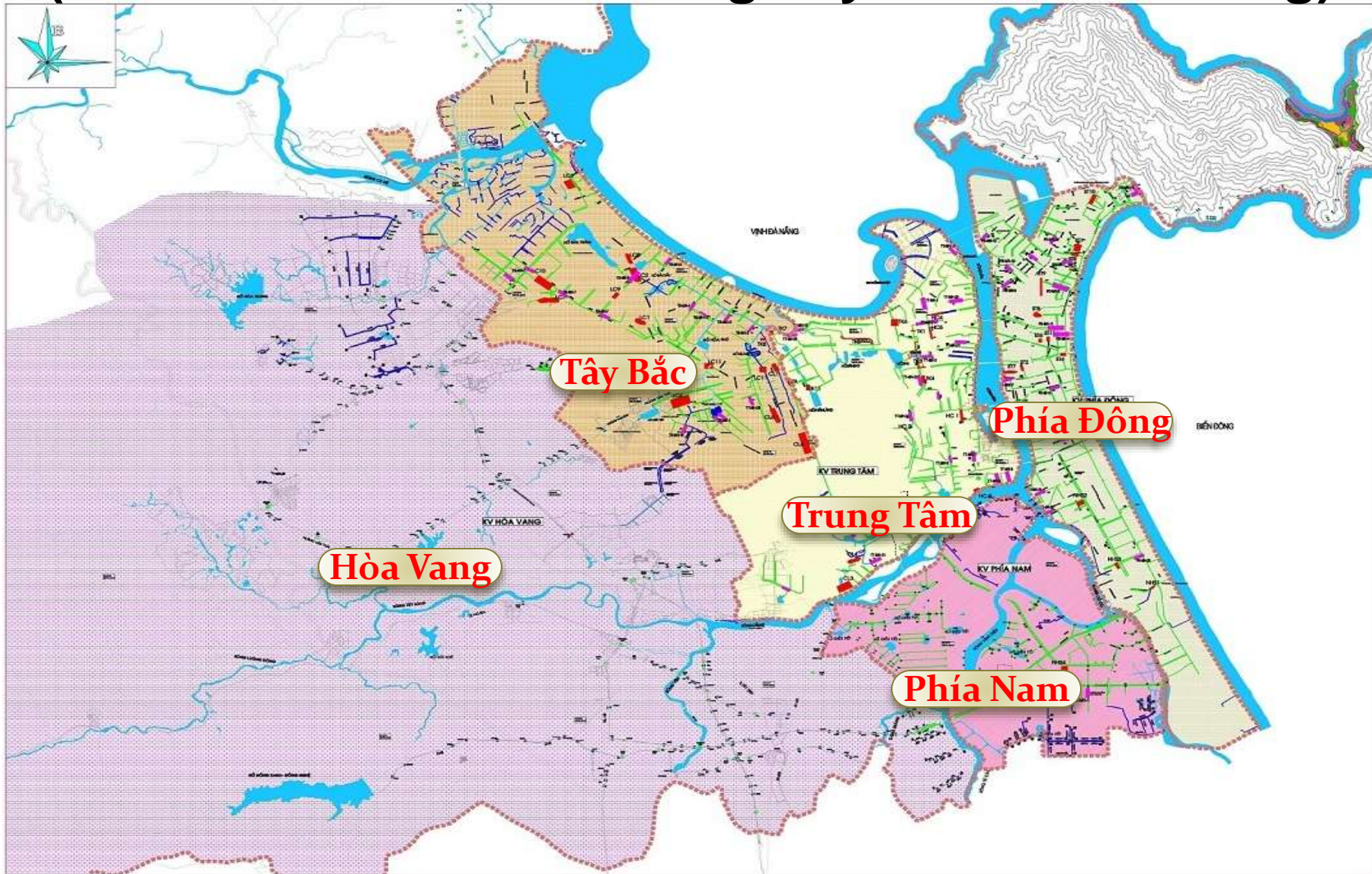
TT	Vùng	Diện tích (km <sup>2</sup> )	Hướng thoát nước
Khu vực đô thị	Trung tâm	4444	S.Hàn, Vịnh Đà Nẵng, S.Cẩm Lệ
	Tây Bắc	5908	S.Cu Đê, Vịnh Đà Nẵng, S. Phú Lộc
	Phía Đông	2177	S.Hàn, Biển Đông
	Phía Nam	3270	S.Cẩm Lệ, Cổ Cò, Vĩnh Điện
Hòa Vang	Hòa vang	36920	S.Túy Loan, Cu Đê, Quá Giáng, Cẩm Lệ





### 3. Hiện trạng hệ thống thoát nước mưa

(Current status on drainage system in Da Nang)

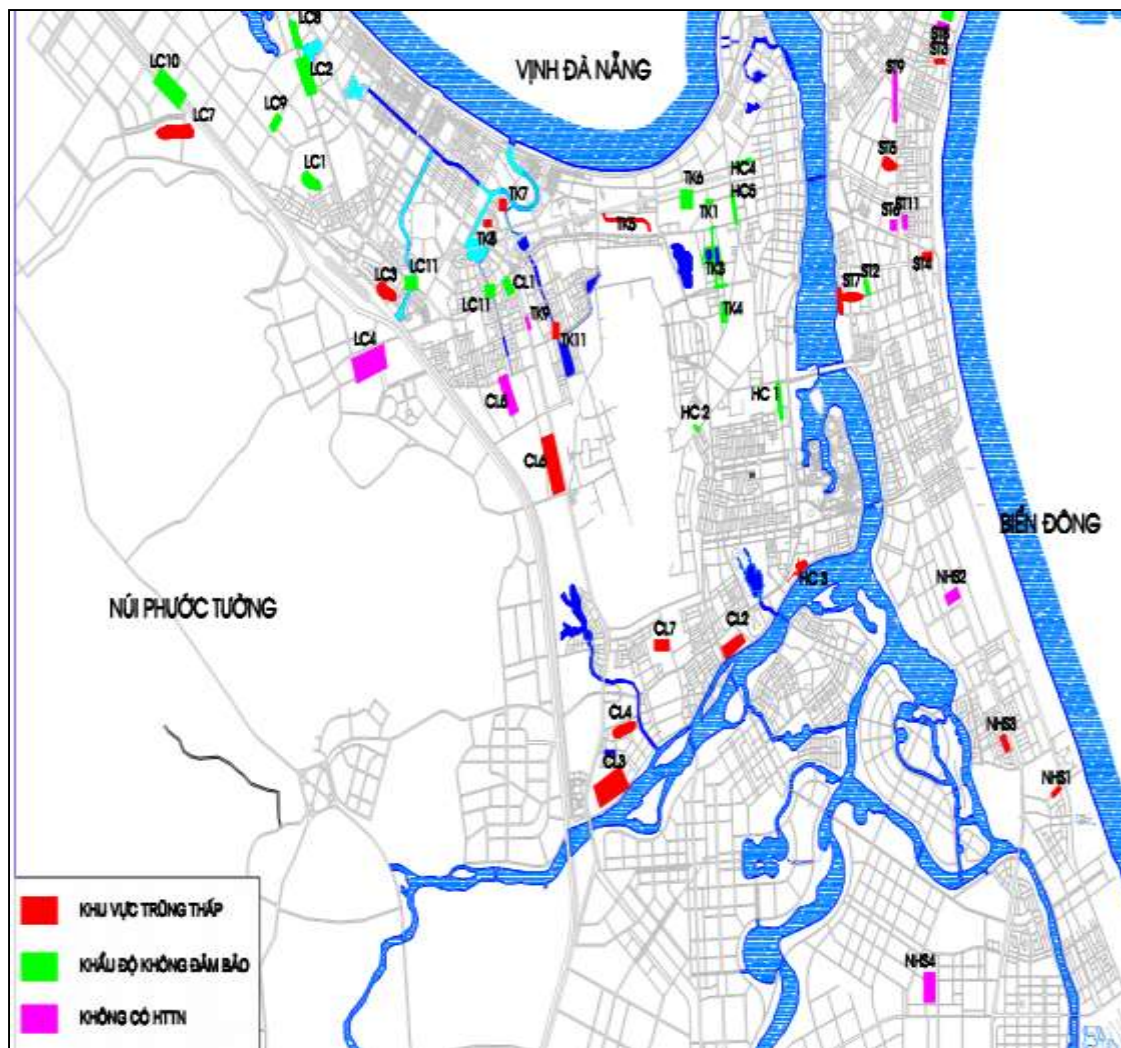




# Tổng hợp tình hình ngập lụt Flooding Situation in Da Nang

- Kiểm soát tương đối tốt
- Phạm vi và mức độ ngập lụt trong đô thị - nhỏ và ngắn.
- Hiện tại có 83 điểm ngập úng cần được giải quyết:

TT	Nguyên nhân chủ yếu	Số vị trí
1	Cống bị tắc nghẽn	9
2	Khẩu độ không đủ	27
3	Cống chưa được khớp nối	11
4	Cao trình khu vực thấp	16
5	Chưa có hệ thống thoát nước	20



## 4. Yếu tố ảnh hưởng đến VSMT và an toàn về nước (Factors affecting environmental sanitation and water safety)

- Công nghệ xử lý rác thải còn lạc hậu (chủ yếu chôn lấp) không tái chế
- Nước thải của thành phố được thu gom bằng tuyến cống bao ven biển, ven sông qua các giếng chuyển dòng (CSO) tại các cửa xả. Các cửa xả này thường xuyên bị ảnh hưởng của thủy triều, cát lấp CSO, nước thải thường xuyên đổ ra Biển, Sông, ao hồ đô thị gây ô nhiễm
- Công nghệ các trạm xử lý nước thải hiện trạng lạc hậu (xử lý bằng công nghệ kỵ khí), không xử lý đảm bảo yêu cầu theo quy định trước khi xả ra môi trường, thường xuyên phát sinh mùi tại trạm xử lý
- Hệ thống thoát nước chung bị xuống cấp, nước ngầm thấm vào cống chảy đến trạm xử lý nước thải
- Tỷ lệ đầu nối nước thải từ hộ dân ra hệ thống thoát nước thành phố chưa được cao (15%)
- Một số tuyến cống không đảm bảo khẩu độ thoát nước gây ngập úng cục bộ đô thị, gây ô nhiễm môi trường

# 5. Chính sách và kế hoạch đến 2030

## (Policy and implementation plan for 2030)

*Thực hiện theo đúng lộ trình Chiến lược quản lý nước thải thành phố Đà Nẵng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2040, đề án Xây dựng Đà Nẵng- thành phố Môi trường đến năm 2020 đã phê duyệt:*

- *100% nước thải của khu công nghiệp, khu chế xuất đạt đảm bảo chất lượng môi trường*
- *Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường ở tất cả các khu công nghiệp nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường do nước thải từ khu công nghiệp*
- *100% nước thải sinh hoạt của tất cả các quận nội thành được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường*
- *50% Xây dựng hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn*
- *Xây dựng trạm xử lý nước thải Hòa Xuân, Liên Chiểu, Phú Lộc công nghệ tiên tiến, hoàn thành các tuyến ống thu gom nước ven biển, sông, hồ, kênh, để thu toàn bộ nước thải thành phố về trạm xử lý*
- *100% các tuyến cống bị hư hỏng sẽ được cải tạo hoặc thay thế*
- *Hoàn thiện cơ chế chính sách, nâng cao năng lực đảm bảo cho công tác quản lý, vận hành hệ thống thoát nước thải đạt được hiệu quả cao nhất*





**Thank you**